

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **151/2021/HS-ST**

Ngày 18 - 5 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Mai.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vi Thị Kiều Chi và ông Trương Vĩnh Mai

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Sim - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: H Mi Chan Niê - Kiểm sát viên.

Ngày 18/5/2021, tại Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 109/2021/TLST-HS ngày 23/4/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 132/2021/QĐXXST-HS ngày 07/5/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hoàng Đ** (tên gọi khác: C), sinh ngày 09/11/2001 tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Số nhà 81/16 Y, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hoàng S, sinh năm 1963 và bà Trần Thị Đ, sinh năm 1969; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/01/2021 đến nay (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Hoàng S, sinh năm 1963 (có mặt).

Địa chỉ: 81/16 Y, phường T, Tp B, tỉnh Đắk Lắk.(có mặt).

Người chứng kiến:

- Ông Bùi Hữu Đ, sinh năm 1973 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ dân phố 5, phường T, Tp B, tỉnh Đắk Lắk.

- Bà Trần Thị N, sinh năm 1963 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ dân phố 5, phường T, Tp B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hoàng Đ là đối tượng nghiện ma túy đá (Methamphetamine). Qua mối quan hệ xã hội, Đ biết một người tên B (không rõ nhân thân, lai lịch) ở khu vực phía sau nhà tang lễ, cuối đường P, phường T, thành phố Buôn Ma Thuột là người bán ma túy nên nảy sinh ý định mua ma túy của B để vừa sử dụng, vừa bán kiếm lời. Khoảng 10 giờ ngày 07/01/2021, một người nam giới tên Hòa (không rõ

nhân thân, lai lịch) liên lạc qua ứng dụng Facebook Messenger trên điện thoại di động hiệu Samsung A5, màu vàng của Đ hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá thì Đ đồng ý và hẹn giao ma túy tại khu vực lò gốm thuộc tổ dân phố 5, phường Tân Hòa, thành phố Buôn Ma Thuột. Sau đó, Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, màu trắng đỏ đen, biển kiểm soát 47B2-xxxxx đi đến khu vực phía sau nhà tang lễ, mua của B 600.000 đồng ma túy đá thì được B đưa cho 04 gói nylon chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng. Đ cất giấu ma túy vào trong người rồi điều khiển xe đi đến chỗ hẹn để bán ma túy cho H. Khoảng 13 giờ cùng ngày, khi đang đứng đợi để giao ma túy thì Đ bị Công an phường T, thành phố Buôn Ma Thuột phát hiện, bắt quả tang, thu giữ trong túi quần bên phải phía sau Đ đang mặc 01 ví da màu đen, bên trong có 04 gói nylon chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (đã được niêm phong theo quy định của pháp luật). Ngoài ra, còn thu giữ của bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu Samsung A5 màu vàng, gắn sim số 0915xxxxxx và 0947xxxxxx; 01 cân tiểu ly điện tử màu đen viền trắng, có kích thước 2,5cm x 5cm; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, màu trắng đỏ đen, biển kiểm soát 47B2-xxxxx

Tại Kết luận giám định số 79/GĐMT-PC09 ngày 15/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 04 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,9109 gam. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,7525 gam Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 148/CT-VKS ngày 22/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố Nguyễn Hoàn Đ về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và nội dung Cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát đã công bố.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàn Đ mức án tù 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Các biện pháp tư pháp:

Đối với 0,7525 gam ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định trong gói niêm phong số 79/GĐMT-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk; 01 ví da màu đen không còn giá trị sử dụng và 01 cân tiểu ly điện tử màu đen viền trắng, có kích thước 2,5cm x 5cm là tang vật của vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy;

Tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động hiệu Samsung A5 màu vàng, gắn sim số 0915xxxxxx và 0947xxxxxx là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội;

Đối với xe mô tô hiệu Honda Air Blade màu trắng đỏ đen, BKS 47B2-xxxxx mà bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội. Quá trình điều tra đã xác định đây là tài sản của ông Nguyễn Hoàn S sinh năm 1963; HKTT: 81/16 Y, thành phố B. Ngày 07/01/2021, ông S cho bị cáo Đ mượn xe nhưng không biết việc Đ sử dụng xe đi mua bán ma túy, không liên quan đến hành vi phạm tội. Vì vậy, Cơ quan

cảnh sát điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho ông S quản lý, sử dụng là phù hợp.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Đ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo là phù hợp.

Đối với nguồn ma túy, bị cáo khai mua của một người tên B (không rõ nhân thân, lai lịch) ở khu vực phía sau nhà tang lễ, cuối đường P, thành phố B để bán cho người tên H (không rõ nhân thân, lai lịch). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột chưa xác minh được nhân thân, lai lịch của các đối tượng nên tách hành vi của các đối tượng ra khỏi vụ án để tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ, xử lý sau.

Bị cáo Nguyễn Hoàng Đ không tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Hoàng Đ tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Ngày 07/01/2021, Nguyễn Hoàng Đ mua của đối tượng tên B 04 gói ma túy với số tiền 600.000 đồng, mục đích để bán lại cho người khác kiếm lời đến khoảng 13 giờ cùng ngày, tại khu vực lò gốm thuộc tổ dân phố 5, phường T, thành phố B, khi Đ đứng đợi đối tượng tên H đến để bán chất ma túy thì bị cơ quan Công an phát hiện, thu giữ 04 gói nylon chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng. Tại bản Kết luận giám định số 79/GĐMT-PC09 ngày 15/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 04 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,9109 gam.

Xét thấy, bị cáo Nguyễn Hoàng Đ là người thành niên, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nên biết được ma túy là chất gây nghiện do Nhà nước độc quyền quản lý, mọi hành vi mua bán trái phép chất ma túy đều bị pháp luật nghiêm cấm và trừng trị nghiêm khắc. Song do ý thức coi thường pháp luật và vì mục đích tư lợi, bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo đã cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội danh và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.”

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội là nghiêm trọng, căn cứ vào các tình tiết của vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc và phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo mục đích giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 0,7525 gam ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định trong gói niêm phong số 79/GĐMT-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk; 01 ví da màu đen không còn giá trị sử dụng và 01 cân tiểu ly điện tử màu đen viền trắng, có kích thước 2,5cm x 5cm là tang vật của vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung A5 màu vàng, gắn sim số 0915xxxxxx và 0947xxxxxx là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung Ngân sách nhà nước là phù hợp.

Đối với xe mô tô hiệu Honda AirBlade màu trắng đỏ đen, BKS 47B2-xxxxx mà bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội. Quá trình điều tra đã xác định đây là tài sản của ông Nguyễn Hoàn S , sinh năm 1963; HKTT: 81/16 Y , thành phố B. Ngày 07/01/2021, ông S cho bị cáo Đ mượn xe nhưng không biết việc Đ sử dụng xe đi mua bán ma túy, không liên quan đến hành vi phạm tội. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho ông S quản lý, sử dụng là phù hợp.

[6] Về các vấn đề khác:

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Hoàn Đ , Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo là phù hợp.

Đối với nguồn gốc ma túy, bị cáo khai mua của đối tượng tên B ở khu vực phía sau nhà tang lễ, cuối đường P, thành phố B để bán cho đối tượng tên H. Cơ quan điều tra chưa xác minh được nhân thân, lai lịch của 02 đối tượng nêu trên nên tách hành vi của các đối tượng này ra khỏi vụ án để tiếp tục điều tra, làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

Đối với xe mô tô hiệu Honda AirBlade màu trắng đỏ đen, biển kiểm soát 47B2-xxxxx mà bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội. Quá trình điều tra đã xác định đây là tài sản của ông Nguyễn Hoàn S ; ngày 07/01/2021, ông Sx cho Đ mượn xe nhưng không biết việc bị cáo sử dụng xe đi mua bán ma túy. Vì vậy, Cơ quan điều tra ban hành Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe nêu trên cho ông Sơn quản lý, sử dụng là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa .

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng Đ. Tên gọi khác: C, phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Đ 02 năm 6 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 07/01/2021.

[2] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy đối với: 0,7525 gam ma túy loại Methamphetamine là mẫu vật còn lại sau giám định, được niêm phong tại gói số 79/GĐMT-PC09 ngày 15/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk; 01 ví da màu đen; 01 cân tiểu ly điện tử màu đen viền trắng, có kích thước 2,5cm x 5cm.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Samsung A5 màu vàng, gắn sim số 0915xxxxxx và 0947xxxxxx.

(Vật chứng có đặc điểm cụ thể theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/4/2021 giữa Công an thành phố Buôn Ma Thuột và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk)

[3] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Hoàng Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Quyền kháng cáo: Bị cáo và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 – TAND TC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Thi hành án phạt tù (để thi hành);
- Chi cục THADS Tp. BMT;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Thị Mai

